



**PHỤ LỤC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ NHẤT**  
**ACCREDITATION SCHEDULE, FIRST EXPANSION**

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-VPCNCLQG ngày tháng năm 2025  
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia)

**TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/ Organisation**

Tiếng Việt/ in Vietnamese: Công ty TNHH PQI Việt Nam

Tiếng Anh/ in English: PQI Vietnam Company Limited

**SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 080 - QMS**

**ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Location Covered by Accreditation**

Địa chỉ đăng ký kinh doanh/ Registered business address:

Số 12, ngõ 84/33 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
No. 12, Lane 84/33 Ngọc Khanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi City, Vietnam

Địa chỉ văn phòng/ Head office address:

Phòng 203, Biệt thự G2, Số 03 phố Thành Công, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội, Việt Nam  
Room 203, Villa G2, No. 03 Thanh Cong Street, Giang Vo Ward, Hanoi City, Vietnam

Tel: (+84) 246 2833 330 Email: [office@pqi.vn](mailto:office@pqi.vn) Website: [www.pqi.vn](http://www.pqi.vn)

**CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation Standards**

- ISO/IEC 17021-1: 2015;
- ISO/IEC 17021-3: 2017

**HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation period**

Từ/ from / /2025 đến/ to 24/10/2030



**PHỤ LỤC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ NHẤT**  
**ACCREDITATION SCHEDULE, FIRST EXPANSION**

**PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Scope of Accreditation**

Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 cho các lĩnh vực như sau/  
*Certification of quality management system according to ISO 9001: 2015 for the scopes as follows:*

| Nhóm ngành/<br><i>Technical cluster</i> | Mã IAF<br><i>IAF code</i> | Phạm vi công nhận<br><i>Accreditation scope</i>                                             | Phạm vi cụ thể theo mã NACE, Rev.2<br><i>Detail scopes according to NACE code, Rev.2</i>                                          |
|-----------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Hóa chất<br><i>Chemicals</i>            | 7                         | Sản xuất giấy và bột giấy<br><i>Pulp and paper manufacturing</i>                            | 17.1: Sản xuất bột giấy, giấy và bìa/<br><i>Manufacture of pulp, paper and paperboard</i>                                         |
|                                         | 10                        | Luyện than cốc và lọc dầu<br><i>Manufacture of coke and refined petroleum products</i>      | 19.1: Luyện than cốc/ <i>Manufacture of coke oven products</i><br>19.2: Lọc dầu/ <i>Manufacture of refined petroleum products</i> |
|                                         | 12                        | Hóa chất, sản phẩm hóa học và sợi hóa học<br><i>Chemicals, chemical products and fibres</i> | 20: Sản xuất hóa chất và các sản phẩm hóa học/<br><i>Manufacture of chemicals and chemical products</i>                           |

Ghi chú/Note: Công ty TNHH PQI Việt Nam phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *PQI Vietnam Company Limited must register its operations and obtain the registration certificate according to the law before providing certification services.*